

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt tiêu chí đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án
Khu chung cư thương mại dọc đường Huỳnh Tấn Phát,
phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp về việc quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT ngày 16/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất, vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 17/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất năm 2023 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý;

Căn cứ Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 07/5/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3609/QĐ-UBND ngày 29/09/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu chung cư thương mại dọc đường Huỳnh Tấn Phát, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu chung cư thương mại dọc đường Huỳnh Tấn Phát, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1306/TTr-STNMT ngày 30/10/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Tiêu chí đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án Khu chung cư thương mại dọc đường Huỳnh Tấn Phát, phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh lập phương án đấu giá trình UBND tỉnh phê duyệt và thực hiện ký hợp đồng đơn vị đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Trung tâm PTQĐ tỉnh;
- Lưu: VT, K1, K16.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

TIÊU CHÍ

**Đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án
Khu chung cư thương mại dọc đường Huỳnh Tấn Phát,
phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn**
*(Tiêu chí kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày /10/2023 của UBND tỉnh Bình Định*

1. Khu đất đấu giá quyền sử dụng đất

Thực hiện chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3939/QĐ-UBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh như sau:

1.1. Diện tích: 1.556 m².

1.2. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn.

Giới cận:

- Phía Bắc giáp: Sông Hà Thanh;
- Phía Nam giáp: Đường Hoàng Văn Thái (lộ giới 18,5m);
- Phía Đông giáp: Đường Huỳnh Tấn Phát (lộ giới 22m);
- Phía Tây giáp: Đường Nguyễn Quảng (lộ giới 16,5m).

1.3. Mục đích sử dụng đất

Đất ở để xây dựng Nhà chung cư thương mại: 1.556 m².

Trong đó:

- + Đất xây dựng công trình: 933,6 m²;
- + Đất công viên cây xanh, giao thông nội bộ hạ tầng xung quanh công trình (đất làm sân, trồng hoa, cây xanh xung quanh nhà chung cư, đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật): 622,4 m².

1.4. Hình thức sử dụng đất

Đất ở để xây dựng Nhà chung cư thương mại: 1.556 m²: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Trong đó:

- + Đất xây dựng công trình: 933,6 m²;
- + Đất công viên cây xanh, giao thông nội bộ hạ tầng xung quanh công trình (đất làm sân, trồng hoa, cây xanh xung quanh nhà chung cư, đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật): 622,4 m².

1.5. Thời hạn hoạt động của dự án: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, thời hạn giao đất cho chủ đầu tư là 50 năm; người mua căn hộ chung cư gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài.

1.6. Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất: theo giá do UBND tỉnh quyết định.

2. Điều kiện đấu giá quyền sử dụng đất

2.1. Kế hoạch sử dụng đất: Thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 tại Quyết định số 1531/QĐ-UBND ngày 07/5/2023 của UBND tỉnh và Quyết định số 446/QĐ-UBND ngày 20/02/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất để tạo nguồn thu ngân sách từ tiền sử dụng đất năm 2023 đối với các quỹ đất do tỉnh quản lý.

2.2. Quy hoạch xây dựng: theo Quyết định số 3609/QĐ-UBND ngày 29/09/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu chung cư thương mại dọc đường Huỳnh Tấn Phát, phường Đồng Đa, thành phố Quy Nhơn.

2.3. Chủ trương đầu tư: theo chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3939/QĐUBND ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh.

2.4. Hiện trạng khu đất: đất đã giải phóng mặt bằng.

2.5. Phương án đấu giá quyền sử dụng đất: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh căn cứ tiêu chí đấu giá quyền sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt lập Phương án đấu giá quyền sử dụng đất báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh quyết định.

3. Đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất

3.1. Tổ chức kinh tế tham gia đấu giá quyền sử dụng đất

Tổ chức tham gia đấu giá quyền sử dụng đất phải có đủ điều kiện sau đây:

a) Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Điều 55 của Luật Đất đai. Trường hợp đấu giá một thửa đất hoặc một dự án gồm một hoặc nhiều thửa đất mà có hai (02) công ty trở lên có sở hữu chéo lẫn nhau theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp thì chỉ được một công ty tham gia đấu giá quyền sử dụng đất trên;

b) Đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Đất đai, khoản 2 và khoản 3 Điều 14 của Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014;

c) Phải nộp tiền đặt trước bằng 20% tổng giá trị thửa đất, khu đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất;

d) Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật;

đ) Đáp ứng điều kiện quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật về kinh doanh bất động sản đối với trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án nhà ở, dự án kinh doanh bất động sản khác.

3.2. Điều kiện tham gia đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án

3.2.1. Chức năng và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc:

a) Chức năng sử dụng đất: Đất ở để xây dựng nhà chung cư thương mại.

b) Diện tích quy hoạch: 1.556 m²

Đất ở để xây dựng Nhà chung cư thương mại (*): 1.556 m².

Trong đó:

+ Đất xây dựng công trình: 933,6 m²;

+ Đất công viên cây xanh, giao thông nội bộ hạ tầng xung quanh công trình (đất làm sân, trồng hoa, cây xanh xung quanh nhà chung cư, đất xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật) (**): 622,4 m².

(*) Các thành phần của phần diện tích đất ở để xây dựng nhà ở chung cư thương mại thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 49, Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đất đai 2013.

(**) Đất làm sân, trồng hoa, cây xanh xung quanh nhà chung cư, đất xây dựng các công trình hạ tầng: Thực hiện theo điểm a khoản 3 Điều 49 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật đất đai 2013.

c) Các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc:

Mật độ xây dựng: 60%.

- Tổng diện tích sàn: 16.804,8m² (chưa bao gồm diện tích tầng tum, kỹ thuật và tầng hầm).

- Tổng diện tích sàn: 19.893,9m² (đã bao gồm diện tích tầng tum, kỹ thuật và tầng hầm).

- Phần đế:

+ Mật độ xây dựng phần đế: 60%.

+ Số tầng: 03 tầng.

+ Tổng diện tích sàn tối đa phần đế: 2.800,8m².

- Phần tháp:

+ Mật độ xây dựng phần tháp: 60%.

+ Số tầng: 15 tầng.

+ Tổng diện tích sàn tối đa phần tháp: 14.004m².

- Hệ số sử dụng đất tối đa: 10,8 lần (không bao gồm diện tích sàn phục vụ cho hệ thống kỹ thuật, phòng cháy chữa cháy, gian lánh nạn và đỗ xe của công trình).

- Số tầng xây dựng công trình: Tối đa 02 tầng hầm + tối đa 18 tầng nổi (không bao gồm tầng kỹ thuật, tum thang). Trong đó tổng số tầng nổi, số tầng phần đế công trình tối đa 03 tầng, số tầng phần tháp cao phía trên tối đa là 15 tầng.

- Phần đế công trình tối đa 03 tầng: Bố trí chức năng thương mại dịch vụ và căn hộ thương mại.

- Phần tháp phía trên tối đa 15 tầng: Bố trí chức năng căn hộ thương mại.

- Phần ngầm của công trình tối đa 02 tầng hầm: Sử dụng với mục đích đỗ xe và phục vụ hệ thống kỹ thuật.

- Tổng chiều cao phần công trình nổi: 75m (đã bao gồm tầng tum và kỹ thuật).

- Chỉ giới xây dựng công trình: Lùi từ 09m so với chỉ giới đường đỏ đường Hoàng Văn Thái và 02m so với ranh giới khu đất (trung ứng lùi 07m so với chỉ giới đường đỏ đường Nguyễn Quảng), phần còn lại lùi 3,5m so với ranh giới khu đất.

- Tổng số căn hộ: Khoảng 181 căn hộ (số căn hộ được tính toán dựa trên diện tích bình quân mỗi căn hộ là 65m², số lượng cụ thể sẽ được xác định theo phương án kiến trúc trong giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và phương án kinh doanh do nhà đầu tư lập sau khi được lựa chọn).

- Quy mô dân số dự kiến: 650 người.

- Tỷ lệ đất trồng cây xanh: 20% diện tích khu đất quy hoạch xây dựng khu chung cư.

- Diện tích đỗ xe cho chung cư yêu cầu khoảng: 2.397m².

3.2.2. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) San nền: San nền mặt bằng theo hướng dốc về phía Tây Bắc của dự án. Cao độ san nền cao hơn cao độ vỉa hè tối thiểu 0,2m, độ dốc hướng về phía bó vỉa của vỉa hè.

b) Thoát nước mặt: Hệ thống thoát nước mưa thiết kế theo hình thức tự chảy, thoát nước riêng với hệ thống thoát nước thải; nước mưa được thu gom bằng các tuyến mương đập đan B=0,4m tự chảy về phía Tây Bắc của dự án để đầu nối với tuyến thoát nước mưa hiện trạng trên đường Nguyễn Quảng bằng tuyến cống tròn D600mm.

c) Giao thông: Bố trí 02 lối ra vào khu chung cư tại 02 vị trí trên đường Nguyễn Quảng và đường Hoàng Văn Thái. Sử dụng khoảng hành lang chung nằm giữa khối chung cư và khu vực công viên xanh quanh (bề rộng 05m) kết hợp với đường nội bộ bên trong khu chung cư để phục vụ công tác phòng cháy và chữa cháy.

d) Cấp nước: Nguồn cấp đầu nối với đường ống cấp nước dọc theo đường Hoàng Văn Thái ở phía Nam dự án. Tổng nhu cầu dùng nước sinh hoạt khoảng 130m³ /ngày đêm.

đ) Cấp điện:

- Nguồn cấp đầu nối với lưới điện 22kV hiện trạng tại góc đường Hoàng Văn Thái và Huỳnh Tấn Phát ở phía Đông Nam dự án. Tổng nhu cầu dùng điện khoảng 611kVA.

- Quy hoạch bố trí 01 trạm biến áp 630kVA đặt trong khu cây xanh ở phía Nam dự án, hệ thống cấp điện và chiếu sáng thiết kế đi ngầm.

e) Thông tin liên lạc: Hệ thống cung cấp thông tin liên lạc được thiết kế đi ngầm; đầu nối với tủ phân phối để cung cấp cho các công trình trong khu vực quy hoạch.

f) Thoát nước thải và xử lý môi trường:

- Tổng lưu lượng nước thải của khu quy hoạch khoảng 102m³ /ngày đêm.

- Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thiết kế riêng với hệ thống thoát nước mưa. Xây dựng bể xử lý nước thải đặt tại khu cây xanh ở phía Nam dự án, nước thải được xử lý đạt chất lượng theo cột B QCVN 14:2008/BTNMT trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của khu vực trên đường Hoàng Văn Thái.

- Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

- Về dự kiến diện tích đất dành cho xây dựng nhà ở xã hội: Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ, quy định “2. Trường hợp dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị có quy mô sử dụng đất nhỏ hơn 2ha tại các đô thị loại đặc biệt và loại I hoặc nhỏ hơn 5ha tại các đô thị loại II và loại II thì chủ đầu tư không phải dành quỹ đất 20% và có nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất cho toàn bộ diện tích đất của dự án theo quy định của pháp luật về đất đai”. Do đó việc dành quỹ đất 20% để xây dựng nhà ở xã hội đối với dự án nêu trên được lựa chọn theo hình thức nộp tiền sử dụng đất cho toàn bộ diện tích đất của dự án theo quy định của pháp luật về đất đai.

3.2.3. Chi phí thực hiện dự án (m1): 236.782.540.800 đồng (chưa bao gồm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất).

Tổng mức đầu tư dự án: Chi phí thực hiện dự án (m1) cộng với tiền sử dụng đất theo giá khởi điểm đầu giá quyền sử dụng đất.

3.2.4. Điều kiện năng lực nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 Điều 58 của Luật Đất đai; Điều 14 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ

a) Năng lực tài chính để đảm bảo sử dụng đất theo tiến độ của dự án

Có vốn thuộc sở hữu của nhà đầu tư để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư dự án (bao gồm: tổng mức vốn đầu tư dự án do nhà đầu tư đăng ký nhưng không thấp hơn chi phí thực hiện dự án (m1) cộng với tiền sử dụng đất theo giá khởi điểm đầu giá quyền sử dụng đất).

- Nhà đầu tư phải chứng minh vốn thuộc sở hữu của mình (kèm theo hồ sơ) để thực hiện dự án không thấp hơn 20% tổng mức đầu tư dự án bằng số liệu tài chính trong báo cáo tài chính năm gần nhất của nhà đầu tư đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán và báo cáo tài chính giữa niên độ theo quy định của pháp luật đã được kiểm toán (nếu có). Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư được xác định căn cứ vào báo cáo tài chính đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán trong khoảng thời gian kể từ thời điểm thành lập đến trước thời điểm đóng thầu (thời điểm kết thúc nhận hồ sơ tham gia đấu giá) hoặc Báo cáo tài chính giữa niên độ tại thời điểm gần nhất trước thời điểm đóng thầu (thời điểm kết thúc nhận hồ sơ tham gia đấu giá) theo quy định của pháp luật đã được kiểm toán. Trường hợp đại diện chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc công ty mẹ góp vốn chủ sở hữu thì đại diện chủ sở hữu, chủ sở hữu hoặc công ty mẹ có văn bản cam kết và báo cáo tài chính chứng minh đảm bảo đủ vốn chủ sở hữu để góp vốn theo phương án tài chính của dự án.

- Đối với phần vốn vay phải có văn bản cam kết cho vay để thực hiện dự án của các tổ chức tín dụng, ngân hàng để thực hiện dự án.

b) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phải có ngành nghề phù hợp với dự án đầu tư; Nhà đầu tư đã từng là chủ đầu tư ít nhất 01 dự án (Nhà chung cư hoặc khu dân cư hoặc khu đô thị hoặc công trình trụ sở, văn phòng làm việc hoặc công trình thương mại, dịch vụ) có tổng chi phí thực hiện dự án (m1) tối thiểu 236.782.540.800 đồng. Trường hợp doanh nghiệp đã tham gia với vai trò nhà đầu tư góp vốn chủ sở hữu (liên danh) của ít nhất 01 dự án (Nhà chung cư hoặc khu dân cư hoặc khu đô thị hoặc công trình trụ sở, văn phòng làm việc hoặc công trình thương mại, dịch vụ) thì phần giá trị vốn góp tối thiểu bằng 236.782.540.800 đồng.

Tài liệu chứng minh: Tổng chi phí thực hiện dự án: văn bản phê duyệt của cấp có thẩm quyền (như quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc quyết định chấp thuận nhà đầu tư, ...) hoặc hợp đồng dự án hoặc các tài liệu chứng minh khác (trường hợp không có văn bản phê duyệt, hợp đồng dự án).

c) Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt trước để tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

d) Nhà đầu tư không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn cả nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Nhà đầu tư không lâm vào tình trạng phá sản hoặc đang trong quá trình giải thể; không bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền kết luận về tình hình tài chính không lành mạnh; không nằm trong thời gian bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

e) Đáp ứng điều kiện quy định của pháp luật về nhà ở và pháp luật về kinh doanh bất động sản.

f) Nhà đầu tư cam kết thực hiện các quy định hiện hành về bảo vệ môi trường.

4. Tiến độ thực hiện dự án

- Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày có Quyết định của UBND tỉnh công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất, chủ đầu tư phải hoàn tất các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo đúng quy định hiện hành để có thể khởi công xây dựng các hạng mục của dự án.

- Thời gian thi công xây dựng công trình dự án không quá 36 tháng kể từ ngày có giấy phép xây dựng.

- Trong quá trình thực hiện dự án, nhà đầu tư vi phạm tiến độ nêu trên sẽ bị xem xét thu hồi dự án và thu hồi đất, xử lý tài chính và sung công quỹ Nhà nước số tiền trúng đấu giá đã nộp theo quy định của pháp luật hiện hành (trừ trường hợp có lý do chính đáng được UBND tỉnh chấp thuận bằng văn bản).

- Nhà đầu tư trúng đấu giá để thực hiện dự án không được chuyển nhượng dự án đầu tư và chuyển nhượng quyền sử dụng đất của dự án dưới bất kỳ hình thức nào khi dự án đầu tư xây dựng chưa hoàn thành đi vào hoạt động.

5. Hồ sơ đấu giá quyền sử dụng đất

Tổ chức kinh tế tham gia đấu giá quyền sử dụng đất nộp 02 (hai) bộ hồ sơ: 01 bộ lưu tại đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, 01 bộ lưu tại tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

6. Những quy định chưa được quy định trong tiêu chí này: được thực hiện theo quy định tại các văn bản hiện hành có liên quan./.